

## HIỆN TRẠNG VÀ GIẢI PHÁP BẢO TỒN, PHÁT TRIỂN NGHỀ GÓM MƯỜNG CHANH - MAI SƠN - SƠN LA

Lê Văn Minh  
*Trường Đại học Tây Bắc*

**Tóm tắt:** Gốm Mường Chanh là một sản phẩm kỹ nghệ thủ công truyền thống vừa có giá trị kinh tế vừa có giá trị văn hóa tộc người được nhân dân trong vùng và một số vùng lân cận ưa chuộng. Nghề gốm hiện nay cơ bản chưa được cải tiến từ kỹ thuật đến công nghệ sản xuất và đang có nguy cơ thất truyền. Trên cơ sở nghiên cứu hiện trạng và quy trình sản xuất gốm Mường Chanh chúng tôi đưa ra một số giải pháp nhằm bảo tồn, phát triển nghề gốm góp phần gìn giữ bản sắc văn hóa dân tộc Thái.

**Từ khóa:** Bảo tồn gốm, gốm Mường Chanh, gốm Thái, nghề truyền thống.

### 1. Mở đầu

Cùng với nông nghiệp lúa nước, chọc lỗ tra hạt theo thời vụ, tranh thủ lúc nông nhàn người dân vùng Mường Chanh chế tạo ra các sản phẩm cần thiết như đan lát, dệt vải, đặc biệt là làm gốm. Sau đó, những nhu cầu ngày càng cao đã dần chuyển nghề sản xuất đơn lẻ tự cung, tự túc thành một nghề thủ công mang tính truyền thống có thương hiệu của cả vùng như hiện nay đó là nghề làm gốm ở Mường Chanh.

Việc sản xuất gốm ở xã Mường Chanh, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La đặc biệt quan trọng trong đời sống người dân trong vùng. Gốm tác động trực tiếp, gián tiếp đến đời sống người dân suốt thời gian dài, đem lại thu nhập cũng như tạo công ăn việc làm cho các thế hệ người làm gốm. Là địa phương duy nhất còn làm gốm thủ công ở Sơn La nhưng hiện nay trong quá trình hội nhập, trước sự tác động của cơ chế thị trường, mở rộng giao lưu và tiếp biến văn hóa, nhiều giá trị của nghề gốm dần mất đi có nguy cơ mai một, thất truyền.

Việc nghiên cứu, tìm hiểu, nhằm phát triển, phát huy nghề thủ công làm gốm ở Mường Chanh có ý nghĩa quan trọng và cần thiết. Để khơi dậy tiềm năng, đáp ứng nhu cầu số lượng đông đảo người sử dụng gốm và đặc biệt là bảo tồn và phát huy giá trị vốn có của gốm.

### 2. Nội dung

#### 2.1. *Khái quát về thung lũng Mường Chanh*

“Xã Mường Chanh thuộc huyện Mai Sơn tỉnh Sơn La, cách huyện lỵ 50 km, cách trung tâm thành phố Sơn La 22 km, phía đông giáp xã Chiềng Chung, huyện Mai Sơn, phía tây giáp xã Bản Lầm, huyện Thuận Châu, phía bắc giáp xã Hua La, thành phố Sơn La. Xã có diện tích tự nhiên: 2835 ha, đất thổ cư: 12,3 ha, đất ruộng: 140 ha, đất rừng bảo vệ: 750 ha, đất ao cá: 14 ha” [2].

“Thung lũng Mường Chanh là cánh đồng lúa mênh mông, có suối Nậm Chanh chảy từ Thuận Châu xuôi về Mường Chanh, đây là con suối cung cấp đủ lượng nước cho nông nghiệp và chăn nuôi trong vùng. Các bản liền kề đan xen lẫn nhau dọc theo chân núi, bao bọc lấy cánh đồng” ... [3].

Mường Chanh nằm trong vùng khí hậu nhiệt đới gió mùa, phân chia thành hai mùa rõ rệt: Mùa mưa và mùa khô, thuận lợi cho việc trồng lúa nước, hoa màu. Ngoài phát triển nông nghiệp, Mường Chanh còn phát triển nghề gốm từ lâu đời. Nhà nghiên cứu Trương Minh Hằng, tác giả cuốn sách “Gốm sành nâu ở Phù Lãng” viết: “Những đồ gốm ở đây còn thô, rất gần với các loại gốm tối cổ được các nhà khảo cổ phát hiện và nổi tiếng với các địa danh Phù Lãng (Bắc Ninh), Hương Canh (Vĩnh Phúc), Bến Ngự (Thanh Hóa), Mường Chanh (Sơn La), Thổ Hà (Bắc Giang)” [5].

## 2.2. Quy trình sản xuất gốm ở Mường Chanh hiện nay

Với những sản phẩm nổi tiếng phục vụ nhu cầu sử dụng, sản phẩm khá phong phú với nhiều loại và kích cỡ khác nhau, gốm có ảnh hưởng không nhỏ đến nhu cầu và tập tính sử dụng của cộng đồng dân tộc Thái xã Mường Chanh. “Ở nhiều nơi thuộc tỉnh Sơn La trước đây cũng có lò gốm như: Chiềng Ly (Thuận Châu), Póng Lúa (Sông Mã), Chiềng Còi (thành phố Sơn La)... chuyên sản xuất các đồ dùng, vật dụng lao động” [1]. Mỗi sản phẩm đều gắn với chức năng, công dụng, mục đích sử dụng riêng biệt.

Nghề gốm luôn đòi hỏi sự sáng tạo, tỉ mỉ trong tất cả các khâu. Để sản xuất, khâu đầu tiên là lựa chọn đất (*pay au đin*): Nguyên liệu làm gốm ở Mường Chanh khá dồi dào, được thiên nhiên ưu đãi cho chất đất mịn phù hợp với việc làm gốm. Đất ở đây chủ yếu là đất sét với nhiều màu: Trắng nhạt, xanh đen, vàng rất mịn, dẻo. Qua thực tế tìm hiểu, nghiên cứu, đất ở đây khá tương đồng với chất đất làm gốm ở bản Lụ huyện Mường É, tỉnh Hòa Bình, nước Cộng hòa Dân chủ Nhân dân Lào. Đất được khai thác lên, đem về sản xuất ngay hoặc bảo quản nơi kín gió, thông thường đất được ủ trong túi nilon để giữ độ ẩm.

Để bắt tay vào khâu tạo hình gốm, người thợ cần có công cụ sản xuất. Bộ công cụ của người thợ gốm Mường Chanh gồm nhiều loại, có kích thước khác nhau, tương đối thô sơ với những chức năng riêng biệt, chất liệu tự nhiên, kết hợp tre, gỗ khá phong phú, trong đó có các công cụ được lấy từ gốm đã thành phẩm như: Chậu đựng nước (*áng xó nặm*); chậu đựng tro bếp (*áng tó tau*). Trong bộ công cụ có bàn xoay (*khiên*) là công cụ được đánh giá là bước tiên trong quá trình chuốt gốm cùng với những công cụ khác: Ván để sản phẩm gốm chưa nung (*péng táng tay*); rìu tre cắt đất (*bi tra*); vải nhúng nước để tạo dáng sản phẩm (*phả hồi chup nặm*); lược gạt đất (*bi kiệng*) gồm hai cái to (*bi kiểng nha ú*) và hai cái nhỏ (*bi kiểng nọi*); dây cắt đất (*mà tất đin*).

Việc tạo hình gốm được tiến hành ngay dưới sàn nhà gần với hố ủ đất làm gốm thuận tiện cho việc bổ sung nguồn đất trong quá trình sản xuất. Khâu đầu tiên trong việc tạo hình là tạo đáy gốm. Rắc một lượng nhỏ tro bếp lên bàn xoay rồi trải đều, cho đất lên bàn xoay, dùng gậy dàn mỏng, dùng dao tre để cắt phần đất thừa chỉ để lại phần đất phù hợp với đáy sản phẩm. Người thợ gốm dùng tay vẽ đất thành từng thoi dài, dẹt chồng lên nhau tạo (thành) sản phẩm, vừa be vừa vuốt (chuốt) cộng với tác động liên tục của bàn xoay sao cho đều và cân đối. Dùng *bi tra* và *bi kiệng* chuốt bề mặt của sản phẩm cho thật đều, nhẵn. Trong quá trình tạo sản phẩm người thợ dùng sợi dây cắt miệng rồi lấy giẻ ướt vén miệng. Tiếp theo người thợ gốm tạo (vẽ, đắp) họa tiết, với một số sản phẩm được trang trí bằng cách đắp nổi hoa văn thì người thợ gốm tạo chi tiết rồi gắn vào sản phẩm hoặc thông qua bàn xoay dùng công cụ vẽ,

tạo vảy, đường lượn sóng, đường ki hà, đường thẳng gấp khúc, hình vảy cá, có đắp nổi tạo gờ, đường nét tương đối đều, mảnh sát nhau.

Gốm được xếp ngay ngắn để cho thật khô sau đó chuyển vào lò nung. Một đặc điểm chung giữa gốm Thái Mường Chanh và gốm ở bản Lụ, huyện Mường É, tỉnh Hòa Bình, nước Cộng hòa Dân Chủ Nhân dân Lào đó là sử dụng lò hầm, lợi dụng độ dốc của sườn núi để tạo lò nung.

Kích thước lò tương đối nhỏ, rộng khoảng 1,5 - 2 m, dài 2,5 - 3 m, cao khoảng 0,5 - 0,7 m (theo kinh nghiệm của người dân, khi đào lò ngồi xổm mà đầu không chạm vào trần lò là được), đáy lò không bằng mà dốc nghiêng. Cửa lò (*pác ló*) nằm dưới chân của lò, ống khói nhỏ nằm chéch sang một bên so với đỉnh lò và nhỏ hơn cửa lò với đường kính khoảng 0,3 m.

Nguyên liệu nung chủ yếu bằng củi, nung (đốt) liên tục trong vòng 24 giờ sau đó lấp lò lại và ủ đến khi nào lò nguội cũng là lúc mẻ gốm ra lò. Mỗi một mẻ gốm nung cho ra lò trên dưới 30 sản phẩm các loại, thấp hơn so với gốm Lào (gần 100 sản phẩm).

Ngoài sản phẩm phục vụ mục đích sinh hoạt thì gốm còn được sử dụng với mục đích tâm linh. Trước kia mỗi gia đình Mường Chanh còn có một việc làm gần như tục lệ là trong nhà có bao nhiêu người cao niên thì làm sẵn bằng nấy cái hũ gốm để sau khi người chết được hỏa táng, phần tro hài cốt sẽ được đựng vào hũ để bảo quản lâu dài và có thể đặt trong nhà với quan niệm người quá cố vẫn gần gũi người thân. Hiện nay, trong nhà mồ của người Thái Đen khi chôn người chết, trên ngôi mộ có gắn bình gốm, trong bình gốm có các sợi chỉ màu được nối lên trên phần nhà mồ với mong muốn người chết được về trời thông qua các sợi chỉ nối với bình gốm đặt ở trung tâm phần mộ.

“Với những đặc điểm khá riêng biệt trong phương thức hành nghề và quy trình gia công sản phẩm, so với các nghề thủ công khác, nghề gốm ít có khả năng và điều kiện lan truyền từ nơi này sang nơi khác” [4]. Đây là xã duy nhất tồn tại lò gốm thủ công truyền thống, tuy nhiên hiện nay nghề gốm đang bị mai một, trong đó có nguyên nhân là nguồn củi đốt cạn kiệt và sản phẩm gốm đã bị rò rỉ.

### **2.3. Hiện trạng của nghề gốm**

Với việc mở rộng giao lưu trao đổi hàng hóa, khoảng cách giữa miền xuôi và miền ngược ngày càng được thu hẹp, các sản phẩm của kinh tế thị trường có mẫu mã đẹp mắt, kinh tế hơn (đồ nhựa) đã tác động không nhỏ đến nghề gốm. Do đó mà nghề gốm dần thu nhỏ quy mô sản xuất, từ một bản có tới 90% hộ dân làm gốm thì hiện nay chỉ còn duy nhất một lò gốm còn duy trì đó là lò gốm của gia đình ông Hoàng Văn Nam ở bản Nong Ten, xã Mường Chanh. Lò gốm này hiện nay một năm sản xuất từ 3 đến 4 mẻ (thường làm vào mùa khô, ít mưa, độ ẩm thấp từ tháng 10 năm trước đến tháng 4 năm sau) phụ thuộc vào thời tiết và nguồn nguyên liệu củi đốt, trung bình mỗi mẻ gốm ra lò được khoảng 30 sản phẩm với kích thước khác nhau và công dụng của từng sản phẩm cũng không giống nhau. Mỗi sản phẩm đều gắn với chức năng, công dụng, mục đích sử dụng riêng biệt: Chum to (*hay ham*) dùng để đựng, ngâm rượu, đựng nước, nhuộm chàm, chum nhỏ (*hay bắc*) dùng để làm rượu cần, đựng măng chua, chum nhỏ (*u*) dùng đựng rượu cần, ngâm thuốc, đựng măng... loại nhỏ nhất (*om*) dùng đựng cá mằm, muối dưa, gia vị; ống nấu thịt (*chó mọ*) dùng để nấu, hầm xương, da bò...

Tiền thu nhập từ mỗi mẻ gốm khi ra lò không bị vỡ, méo (lỗi) bán từ 5.000.000 đồng đến 7.000.000 đồng còn bị lỗi nhiều thì tiền bán gốm sẽ thấp hơn, người mua gốm là người dân bản địa và các bản lân cận hoặc các đoàn tham quan, du khách thập phương mua về với các mục đích khác nhau.

Những yếu tố ảnh hưởng đến chất lượng và sự phát triển của nghề gốm hiện nay: Áp dụng kỹ thuật sản xuất từ cha ông để lại thông qua truyền miệng, số lượng người tiếp thu, học hỏi hạn chế, công cụ không được nâng cấp, mẫu mã sản phẩm chậm thay đổi, thiếu tính cọt sát, sáng tạo. Nguyên liệu đất lấy về làm trực tiếp không qua xử lý nên đất đã bị pha trộn tạp chất, lò nung nhỏ, hẹp, lạc hậu. Lượng nhiệt bằng củi hiện nay không ổn định dẫn đến sản phẩm gốm bị rò rỉ, công nghệ nung ảnh hưởng đến môi trường.

Khá tương đồng với gốm Mường Chanh, gốm bản Lự, huyện Mường Ét mức độ tiêu thụ cao hơn, mẫu mã không bị méo mó, vỡ, lượng sản phẩm ra lò đạt 90%, nguồn củi đốt phong phú và đa dạng hơn. Tiêu thụ vận chuyển bằng ô tô khác biệt với vận chuyển trao đổi mua bán tại chỗ, dùng gốm đôi lấy vải, nông sản. Đặc biệt nguyên liệu đất vẫn đảm bảo và phong phú không bị pha lẫn tạp chất và cạn kiệt như ở Mường Chanh.

#### **2.4. Nhóm giải pháp nhằm phát triển nghề gốm Mường Chanh hiện nay**

##### *- Nhóm giải pháp chung*

+ Vai trò quản lý nhà nước: Chính quyền các cấp có kế hoạch xây dựng, hoàn thiện và áp dụng hệ thống pháp luật về kinh doanh, quy hoạch, điều chỉnh, kế hoạch sử dụng nguồn tài nguyên đất, xây dựng chính sách đối với dạy và học nghề, hỗ trợ ứng dụng khoa học kỹ thuật, quy hoạch nguồn, vùng đất để sử dụng sản xuất gốm đảm bảo tính lâu dài bền vững. Cần có những động thái cụ thể nhằm khích lệ, động viên trước mắt và lâu dài để phát huy tiềm năng sẵn có của nghề thủ công truyền thống, nghiên cứu, đề xuất với các quỹ tín dụng, các doanh nghiệp, ngân hàng chính sách xã hội, điều chỉnh hỗ trợ các gói vốn dài hạn nhằm hỗ trợ phát triển, đảm bảo nguồn vốn quay vòng để nuôi sống nghề.

+ Xây dựng thương hiệu: Nhằm phát triển thương hiệu cần sự giúp đỡ, vào cuộc của các sở, ban, ngành trong tỉnh, cơ chế phối hợp xây dựng các đề án mang tính lâu dài để bảo tồn và phát triển nghề thủ công tại xã Mường Chanh nói riêng và trong toàn tỉnh nói chung; giao lưu văn hóa với các địa phương có nét văn hóa tương đồng nhằm giới thiệu và trưng bày sản phẩm gốm thủ công truyền thống.

+ Quan tâm tới nghề nhân: Cần có các cơ chế dành cho nghề nhân, thợ thủ công truyền thống như: phong tặng danh hiệu, cơ chế đãi ngộ xứng đáng, cử tham gia các hội chợ nghề đặc biệt là nghề gốm của các địa phương lân cận. Đào tạo, xây dựng và phát triển nguồn nhân lực tại địa phương thông qua các đợt tập huấn, rèn nghề... bổ sung kiến thức, đạo đức nghề nghiệp, giáo dục lòng yêu nghề.

##### *- Nhóm giải pháp phát triển văn hóa*

+ Gắn với phát triển du lịch: Cần thúc đẩy hiệu quả du lịch học tập, tạo môi trường tham quan, hoàn thiện và nâng cấp các sản phẩm truyền thống hiện nay, kết hợp tạo mới thêm nhiều mẫu mã sản phẩm phong phú, đa dạng, tạo mới các sản phẩm thủ công mỹ nghệ. Thúc đẩy sản xuất các sản phẩm đặc trưng của địa phương; gao nếp tan (nếp tan nhe một sản phẩm

nông nghiệp đặc trưng của Mường Chanh), tích cực quảng bá, tuyên truyền trên các phương tiện truyền thông đại chúng về khu căn cứ cách mạng Mường Chanh, quy hoạch, xây dựng các điểm nghỉ chân tại chỗ, nhà nghỉ cộng đồng, homestay (loại hình nhà nghỉ cùng ăn, cùng ở, cùng trải nghiệm với người dân) với mục đích phục vụ phát triển kinh tế chung trong toàn xã.

+ Phát triển giá trị của sản phẩm: Muốn phát triển cần giữ nét truyền thống, tinh hoa của nghề gốm truyền thống. Giữ lại các mô típ hoa văn trang trí, quy trình sản xuất, tạo sản phẩm giữ được tính cốt lõi và giá trị đặc trưng của gốm Mường Chanh, cùng với đó mở các lớp tập huấn, trao đổi giữa các nghệ nhân, thúc đẩy môi trường học tập của đội ngũ kế cận, kích thích tính sáng tạo, tính thẩm mỹ, tính thương mại, đảm bảo môi trường, và tính kinh tế...

- *Nhóm giải pháp về công nghệ và phát triển kinh tế*

+ Bảo vệ môi trường, công nghệ làm gốm: Hiện nay gốm được nung bằng củi, khói củi ảnh hưởng rất lớn đến môi trường tự nhiên, môi trường sống, nguồn nước của làng, bản. Vì vậy cần hướng tới đưa lò nung bằng gas công nghiệp vào nung gốm. Lò gas nhỏ gọn so với lò hầm thủ công, ít khói bụi, nhiệt đều giúp sản phẩm không nứt vỡ, rò rỉ, vận hành đơn giản, ít hao tổn sức lao động đặc biệt tránh được những hệ lụy từ việc khai thác gỗ tại rừng vừa bảo vệ nguồn nước và sức khỏe con người. Với nguồn nguyên liệu đất ngày càng có nhiều tạp chất, cần phải đưa máy tinh lọc đất, lưới lọc đất vào sử dụng nhằm phân loại đất chọn ra tạp chất và giữ lại chất đất mịn để tạo hình gốm.

+ Mở rộng thị trường tiêu thụ: Mở các phiên chợ định kỳ, cố định tại địa phương, đề cung ứng và quảng bá sản phẩm, mở rộng thị trường tiêu thụ hướng tới một chợ gốm truyền thống tại Mường Chanh; vận chuyển gốm tới các hội chợ định kỳ hoặc chuyển tới các phiên chợ ở nhiều địa phương khác nhau để tiêu thụ, tạo thị trường, tạo nguồn thu nhập cố định cho các hộ sản xuất gốm và vấn đề mở rộng thị trường được nhân rộng có hiệu quả.

### **3. Kết luận và khuyến nghị**

#### **3.1. Kết luận**

Sản phẩm gốm Mường Chanh không chỉ là kết quả của quá trình lao động chuyên cần, tài hoa khéo léo của người thợ gốm mà còn chứa đựng cả những giá trị văn hóa tinh thần - tâm linh phong phú của văn hóa Thái. Trong suốt tiến trình phát triển, là dòng gốm dân gian, gia dụng nên sản phẩm gốm Mường Chanh khá phong phú, đa dạng, có độ bền cao, quy trình sản xuất có từ lâu đời, sản phẩm phù hợp với tập tính sử dụng đáp ứng các nhu cầu hàng ngày cũng như điều kiện sống của người Thái nói riêng và cộng đồng các dân tộc Sơn La nói chung. Tuy nhiên hiện nay gốm đang gặp phải một số nhược điểm ảnh hưởng đến chất lượng sản phẩm. Vì thế cần có những kế hoạch, định hướng chiến lược cụ thể lâu dài của chính quyền các cấp cũng như của mọi tầng lớp xã hội nhằm khôi phục nghề gốm Mường Chanh trở thành một làng nghề thủ công truyền thống, là địa chỉ thu hút du khách đến với nghề, đến với vùng đất cách mạng, đến với Mường Chanh đồng thời bảo tồn, phát huy, phát triển nghề gốm đưa nghề gốm về đúng với những giá trị văn hóa từng có trong quá khứ. Ngoài ra còn thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội đem lại thu nhập nâng cao chất lượng cuộc sống cho người dân bởi gốm Mường Chanh được nhân dân đánh giá cao và rất ưa chuộng.

### 3.2. Khuyến nghị

- Đối với Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch: Quan tâm, ủng hộ, hỗ trợ công tác nghiên cứu Văn hóa Tây Bắc, giao, đặt hàng các đề tài, dự án trọng điểm trong đó có nghề gốm Mường Chanh từ đó bảo tồn và phát huy giá trị văn hóa truyền thống mang đậm dấu ấn bản sắc của một vùng đất giàu tiềm năng văn hóa tộc người.

- Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch Sơn La: Tăng cường giao lưu, phối hợp với Trường Đại học Tây Bắc qua Trung tâm Nghiên cứu văn hóa các dân tộc Tây Bắc để tiếp tục nghiên cứu những vấn đề văn hóa của Sơn La, đặc biệt là gốm Mường Chanh. Đưa các dự án thử nghiệm vào sản xuất gốm có áp dụng của máy móc, đặt hàng các sản phẩm gắn với du lịch.

- Đối với Trường Đại học Tây Bắc và các cơ sở nghiên cứu khoa học khác: Tiếp tục đẩy mạnh việc nghiên cứu các nghề thủ công truyền thống trên địa bàn tỉnh Sơn La, nghiên cứu các mô típ hoa văn trên gốm, sưu tầm bộ dụng cụ làm gốm,... lưu giữ, trưng bày các sản phẩm gốm tại phòng Trưng bày của trường và tổ chức tham quan, giới thiệu tới sinh viên. Nghiên cứu ứng dụng công nghệ vào sản xuất nhằm tạo ra các sản phẩm đảm bảo chất lượng, tính thẩm mỹ hướng đến phát triển bền vững.

#### TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1] La Công Ý (2002). Nghề làm gốm của người Thái ở Mường Tranh, Tạp chí Dân tộc học, số 6.
- [2] Phạm Duy Khương (2006). Khảo tả nghề thủ công làm gốm của Dân tộc Thái xã Mường Chanh huyện Mai Sơn tỉnh Sơn La. Bản đánh máy lưu tại Thư viện tỉnh Sơn La.
- [3] Phạm Văn Lực (2011). Một số vấn đề về lịch sử và văn hóa Tây Bắc. Nhà xuất bản Đại học Sư phạm.
- [4] Trương Minh Hằng (2009). Diện mạo các lò gốm thủ công đồng bằng Sông Hồng, Tạp chí Văn học nghệ thuật, số 302
- [5] Trương Minh Hằng (2011). Gốm sành nâu ở Phù Lãng. Nhà xuất bản Lao động.

#### THE CURRENT STATUS AND CONSERVATION MEASURES FOR THE DEVELOPMENT OF POTTERY HANDCRAFT IN MUONG CHANH COMMUNE - MAI SON DISTRICT - SON LA PROVINCE

**Le Van Minh**  
*Tay Bac University*

**Abstract:** *Muong Chanh Pottery is a traditional handicraft industry. It not only brings economic but also ethnic cultural values that is loved by local people. Nowadays, the pottery has not been improved in terms of both techniques and production technology. More seriously, it has been in the risk of being lost. We need to attach special importance to preservation. It helps contribute to save the cultural characters of mountainous region and ethnic culture of Thai in Muong Chanh in particular and the Northwest in general.*

**Keywords:** *Muong Chanh pottery, pottery preservation, Thai pottery, traditional handicraft.*